

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ, tham gia Hợp phần 1, dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ, thực hiện năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 20/2023/NĐ ngày 04/05/2023 sửa đổi Nghị định 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021;

Căn cứ Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Văn kiện, kế hoạch tổng thể; kế hoạch chi tiết năm 2024 dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh tài trợ (GCF);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Văn bản số 2712/SXD-QLN ngày 17/4/2024 và Giám đốc Ban Quản lý dự án GCF tại Tờ trình số 08/TTr-BQLDA.GCF ngày 27/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ, tham gia Hợp phần 1, dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ, thực hiện năm 2024, cụ thể như sau:

- Số hộ phê duyệt: 99 hộ (có phụ lục chi tiết kèm theo).
- Nguồn vốn và mức hỗ trợ: Từ nguồn vốn ODA của dự án là 1.700 USD/hộ; từ ngân sách tỉnh theo Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh là 40 triệu đồng/hộ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ dự án thành phần) chỉ đạo Ban quản lý dự án GCF tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương lập hồ sơ xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình; đồng thời thực hiện việc giám sát, giải ngân, thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ từ dự án đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, đúng quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan, tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh cho các huyện vùng dự án để triển khai Hợp phần 1 theo quy định.

3. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án GCF thành phần tỉnh hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện tăng cường giám sát, hỗ trợ các hộ gia đình thực hiện xây dựng nhà đảm bảo theo quy định.

4. UBND các huyện Nga Sơn, Hoằng Hóa: Phối hợp với Ban quản lý dự án GCF tỉnh trong công tác lập hồ sơ tham gia dự án và giải ngân nguồn vốn ODA hỗ trợ cho các hộ gia đình; thực hiện giải ngân kịp thời nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tỉnh sau khi có quyết định giao vốn của cấp có thẩm quyền; chỉ đạo UBND cấp xã, Mặt trận tổ quốc, Hội Phụ nữ và các tổ chức đoàn thể tại địa phương hỗ trợ cho các hộ nghèo, các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong quá trình tham gia thực hiện dự án trong năm 2024.

5. UBND huyện Hoằng Hóa trong quá trình triển khai thực hiện, tiếp tục rà soát và phê duyệt danh sách hộ gia đình thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở nhằm đảm bảo số lượng đã được phê duyệt, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

6. Ban quản lý dự án GCF tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện Nga Sơn, Hoằng Hóa và các đơn vị liên quan, tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, triển khai thực hiện dự án GCF đảm bảo theo quy định, định kỳ báo cáo kết quả với chủ dự án và Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Nga Sơn, Hoằng Hóa; Giám đốc Ban Quản lý dự án GCF tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Bộ Xây dựng;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Dự án GCF - UNDP;
 - BQL dự án Ô;
 - BQL Hợp phần 1 ở TW;
 - Lưu: VT, NN.
- } (đề b/c);

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

PHỤ LỤC

Danh sách hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ, tham gia Hợp phần 1, dự án thành phần tỉnh Thanh Hóa thuộc dự án “Tăng cường khả năng chống chịu với những tác động của biến đổi khí hậu cho các cộng đồng dễ bị tổn thương ven biển Việt Nam” do Quỹ Khí hậu xanh (GCF) tài trợ, thực hiện năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Huyện/xã/ Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ (Thôn/xóm)
A	HUYỆN NGA SƠN (50 hộ)	
I	Xã Nga Thiện (2 hộ)	
1	Mai Thị Thảng	Ngũ Kiên
2	Hoàng Thị Gôi	Tri Thiện 1
II	Xã Nga Tân (5 hộ)	
1	Mai Thị Vọng	Thôn 2
2	Trương Văn Mạnh	Thôn 3
3	Đào Thị Khuyên	Thôn 4
4	Trịnh Văn Liên	Thôn 5
5	Phạm Thị Lan	Thôn 8
III	Xã Nga Bạch (4 hộ)	
1	Nguyễn Thị Duyên	Bạch Trung
2	Mai Thị Nhiều	Bạch Trung
3	Phạm Văn Huế	Đông Thái
4	Trần Thị Cường	Đông Thái
IV	Xã Nga Thủy (2 hộ)	
1	Mai Thị Ngà	Hoàng Long
2	Trần Thị Chiều	Hoàng Long
V	Xã Ba Đình (4 hộ)	
1	Nguyễn Thị Vui	Thượng Thọ
2	Nguyễn Thị Là	Mậu Thịnh
3	Hoàng Thị Hà	Mỹ Khê
4	Nguyễn Thị Lý	Mậu Thịnh
VI	Xã Nga An (2 hộ)	
1	Phạm Thị Hương	Thôn 2
2	Trần Thị Loan	Thôn 9
VII	Xã Nga Thắng (3 hộ)	
1	Hoàng Thị Ngân	Thôn Thượng
2	Nguyễn Thị Diệu	Thôn Giáp

TT	Huyện/xã/	Địa chỉ (Thôn/xóm)
3	Nguyễn Văn Hường	Thôn Trung Cự
VIII	Xã Nga Phượng (6 hộ)	
1	Trương Thị Thu	Hội Kê
2	Ngô Thị Sáu	Vân Hoàn
3	Đào Thị Thành	Giả Uẩn
4	Phạm Thị An	Đồng Đội
5	Nguyễn Thị Nga	Báo Văn
6	Nguyễn Văn Thành	Báo Văn
IX	Xã Nga Tiến (11 hộ)	
1	Phạm Văn Đăng	Thôn 2
2	Nguyễn Thị Sâm	Thôn 4
3	Phạm Văn Giang	Thôn 6
4	Phạm Quang Lưu	Thôn 2
5	Phạm Thị Vui	Thôn 7
6	Hồ Như Giảng	Thôn 2
7	Phạm Thị Hiền	Thôn 3
8	Phạm Văn Quyết	Thôn 6
9	Cao Văn Thuật	Thôn 3
10	Dương Xuân Sang	Thôn 1
11	Nghiêm Thị Nhân	Thôn 1
X	Xã Nga Điền (1 hộ)	
1	Phạm Văn Sơn	Thôn 4
XI	Xã Nga Trường (1 hộ)	
1	Mai Văn Sơn	Mật Kỳ
XII	Xã Nga Giáp (1 hộ)	
1	Hoàng Thị Râm	Nội 1
XIII	Xã Nga Hải (2 hộ)	
1	Mai Thị Nam	Đông Sơn
2	Dương Thị Hậu	Cần Thanh
XIV	Xã Nga Thái (5 hộ)	
1	Nguyễn Thị Mừng	Thôn 1
2	Ninh Thị Liên	Thôn 3
3	Nghiêm Thị Thảo	Thôn 5
4	Phạm Thị Giảng	Thôn 6
5	Mai Thị Én	Thôn 6
XV	Thị trấn (1 hộ)	

TT	Huyện/xã/	Địa chỉ (Thôn/xóm)
1	Nguyễn Thị Mươi	Nga Lộ 1
B	HUYỆN HOÀNG HÓA (49 hộ)	
I	Xã Hoàng Trường (6 hộ)	
1	Phạm Thị Thoa	Đại Trường
2	Nguyễn Văn Cảnh	Đại Trường
3	Phạm Thị Vư	Đại Trường
4	Nguyễn Thị Tư	Thành Xuân
5	Trương Thị Hợi	Văn Phong
6	Nguyễn Minh Động	Giang Sơn
II	Xã Hoàng Phụ (3 hộ)	
1	Trần Văn Khải	Tân Xuân
2	Bùi Văn Hạnh	Tháng Mười
3	Lê Thị Thận	Tân Xuân
III	Xã Hoàng Tiến (3 hộ)	
1	Bùi Thị Ngọc	Kim Tân 1
2	Nguyễn Thị Khoa	Kim Tân 1
3	Nguyễn Thị Ngọc	Phong Lan
IV	Xã Hoàng Ngọc (6 hộ)	
1	Lê Thị Tri	Yên Tập
2	Nguyễn Văn Hách	Yên Tập
3	Lê Thị Vinh	Thôn 6
4	Bùi Thị Điểm	Thôn 6
5	Lê Thị Bốn	Thôn 5
6	Đỗ Thị Hường	Thôn 5
V	Xã Hoàng Thanh (4 hộ)	
1	Nguyễn Thị Ngôn	Tây Xuân Vi
2	Cao Văn Hải	Đông Tây Hải
3	Cao Văn Luật	Đông Tây Hải
4	Nguyễn Thị Lợi	Đông Tây Hải
VI	Xã Hoàng Hải (5 hộ)	
1	Trịnh Thị Hải	Thôn An Lạc
2	Lê Thị Ngao	Thôn An Lạc
3	Nguyễn Thị Khính	Thôn An Lạc
4	Bùi Đình Lục	Trung Thượng
5	Nguyễn Thị Chuyên	Thanh Xuân
VII	Xã Hoàng Yến (3 hộ)	

TT	Huyện/xã/	Địa chỉ (Thôn/xóm)
1	Lê Thị Ven	Khang Đoài
2	Trương Thị Kim	Trung Đoài
3	Phạm Thị Đường	Trung Ngoại
VIII	Thị trấn Bút Sơn (3 hộ)	
1	Đình Ngọc Hiệc	Bút Cương
2	Lê Thị Nhị	Trung Hy
3	Lê Ngọc Thanh	Đức Sơn
IX	Xã Hoàng Đức (1 hộ)	
1	Nguyễn Thị Nụ	Phúc Thọ
X	Xã Hoàng Lưu (3 hộ)	
1	Lê Thị Nghĩa	Phượng Ngô 2
2	Nguyễn Thị Tội	Nghĩa Phú
3	Lê Thị Trường	Phượng Ngô 1
XI	Xã Hoàng Xuân (1 hộ)	
1	Lê Thị Năm	Trà Sơn
XII	Xã Hoàng Thắng (1 hộ)	
1	Lê Thị Tiến	Hồng Nhuệ 2
XIII	Xã Hoàng Hà (1 hộ)	
1	Đặng Thế Hoạt	Đạt Tài 1
XIV	Xã Hoàng Hợp (1 hộ)	
1	Lê Thị Hứa	Nhân Hòa
XV	Xã Hoàng Thành (1 hộ)	
1	Lê Trọng Sanh	Thôn 2
XVI	Xã Hoàng Châu (1 hộ)	
1	Trần Thị Duyên	Tiến Đức
XVII	Xã Hoàng Tân (1 hộ)	
1	Nguyễn Thị Năng	Đồng Lòng
XVIII	Xã Hoàng Trạch (4 hộ)	
1	Lê Thị Xuyên	Đồng Lạc
2	Lê Thị Cái	Đồng Lạc
3	Hoàng Thị Hà	Đồng Lạc
4	Mai Trọng Nhung	Đồng Lạc
XIX	Xã Hoàng Giang (1 hộ)	
1	Đỗ Thị Sửu	Trình Phúc
	Tổng (A+B): 99 hộ	